

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **317/2021/QĐST-HNGĐ**

Nam Từ Liêm, ngày 25 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 296/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2021, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Lê Quốc K, sinh năm 1975;

2. Chị Phạm Thị Ngọc H, sinh năm 1980;

Cùng ĐKKHKT: phường T, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tình cảm: Anh Lê Quốc K và chị Phạm Thị Ngọc H đăng ký kết hôn ngày 29/4/2004, trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Tây Mỗ, huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội (Nay là UBND phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội), là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị thường xuyên mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Quá trình mâu thuẫn anh chị không có biện pháp gì để cải thiện quan hệ vợ chồng. Nay anh chị xác định tình cảm không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Lê Quốc K và chị Phạm Thị Ngọc H có 02 con chung là Lê Khánh M, sinh ngày 14/02/2005 và cháu Lê Khánh L, sinh ngày 28/02/2014. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cả 2 con chung cho anh Lê Quốc K trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Lê Quốc K và chị Phạm Thị Ngọc H tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Anh Lê Quốc K và chị Phạm Thị Ngọc H không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về lệ phí: Anh Lê Quốc K và chị Phạm Thị Ngọc H phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Quốc K và chị Phạm Thị Ngọc H.

- Về con chung: Giao cháu Lê Khánh M, sinh ngày 14/02/2005 và cháu Lê Khánh L, sinh ngày 28/02/2014 cho anh Lê Quốc K trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Phạm Thị Ngọc H được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Lê Quốc K và chị Phạm Thị Ngọc H tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Anh Lê Quốc K và chị Phạm Thị Ngọc H không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Quốc K và chị Phạm Thị Ngọc H phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh Khánh tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí anh đã đại diện nộp theo biên lai số AA/2020/0033898 ngày 14 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh K, chị H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- CQTHADS Q. Nam Từ Liêm;
- UBND P. Tây Mỗ, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN